

**CÔNG TY CỔ PHẦN MÁY – THIẾT BỊ DẦU KHÍ**

---



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2014**

*Tháng 4/2015*



# I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

## 1. Giới thiệu chung

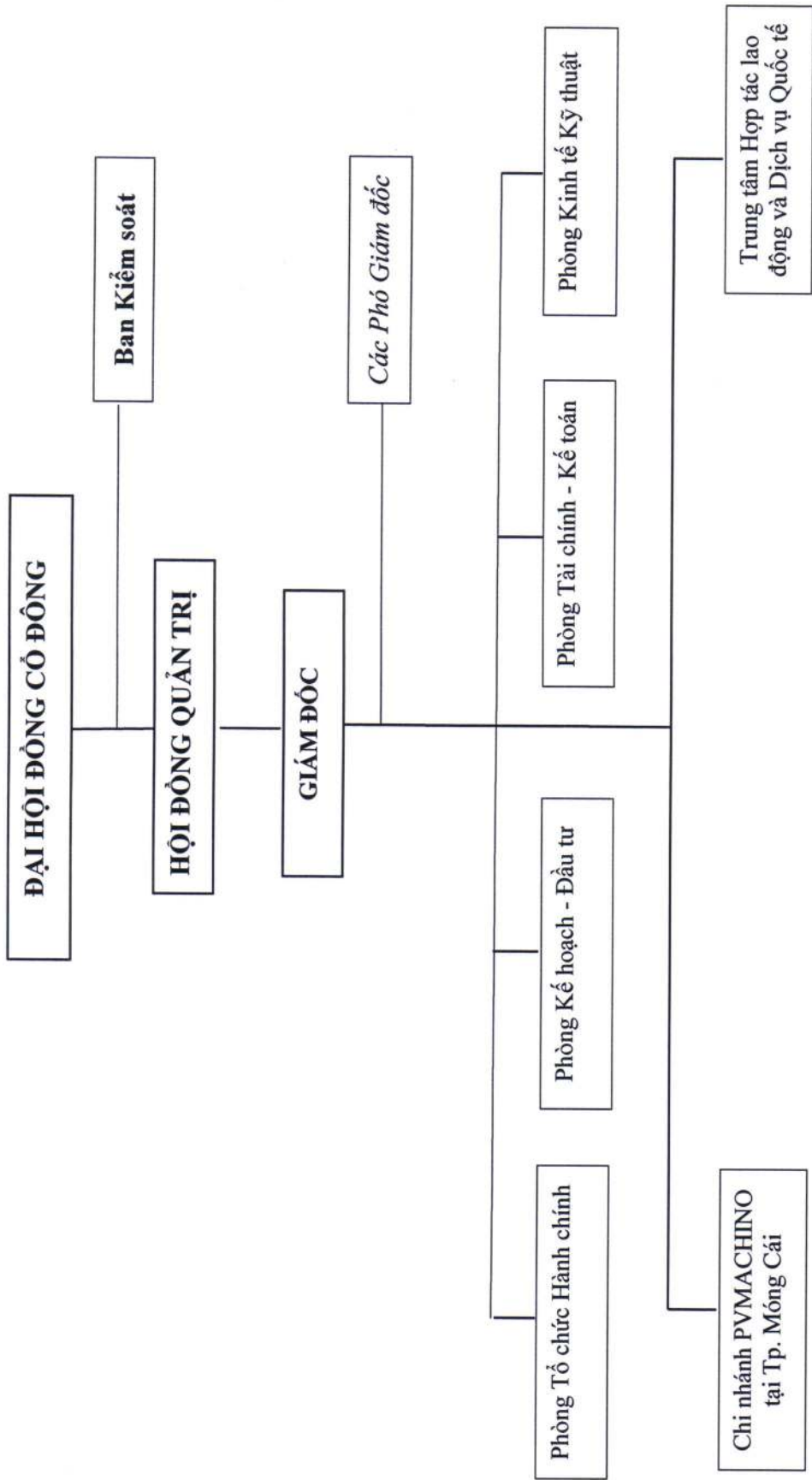
|                             |                                                                                         |
|-----------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Tên đơn vị:</b>          | <b>Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí (PVMACHINO)</b>                               |
| <b>Trụ sở chính:</b>        | Số 8, Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội                                                      |
| <b>Văn phòng giao dịch:</b> | Tầng 13, Tòa nhà CEO - Lô HH2-1 Khu Đô thị Mễ Trì Hạ - Phạm Hùng – Nam Từ Liêm – Hà Nội |
| <b>Điện thoại:</b>          | 04.38260344                                                                             |
| <b>Fax:</b>                 | 04.38254050                                                                             |
| <b>Website:</b>             | <a href="http://www.pvmachino.vn">http://www.pvmachino.vn</a>                           |
| <b>Vốn điều lệ:</b>         | 386.386.000.000 đồng                                                                    |

## 2. Quá trình hình thành và phát triển

- Công ty có quá trình hình thành và phát triển lâu dài. Tiền thân là Tổng Công ty Máy và Phụ tùng – Tổng Công ty 90 Nhà nước trực thuộc Bộ Thương mại.
- Tháng 6/2003, Công ty Máy và Phụ tùng được thành lập trên cơ sở tổ chức lại Văn phòng Tổng Công ty và các đơn vị hạch toán phụ thuộc.
- Tháng 11/2007, Công ty Máy và Phụ tùng được bàn giao nguyên trạng về Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam và thực hiện việc cổ phần hóa từ tháng 3/2008.
- Tháng 03/2010, Công ty Cổ phần Máy - Thiết bị Dầu khí được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101394512 và chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần.
- Tháng 07/2010, Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí trở thành thành viên của Tổng Công ty Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PVC).
- Tháng 05/2011, Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí trở thành thành viên của Tổng Công ty Công nghệ Năng lượng Dầu khí Việt Nam (PV EIC).
- Tháng 11/2014, Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí trở thành thành viên của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh
  - + Cung cấp vật tư, thiết bị, lắp đặt, vận hành...cho các công trình, dự án trong và ngoài ngành Dầu khí.

- + Cung cấp vật tư tiêu hao, hoá chất sử dụng thường xuyên cho công tác vận hành, sửa chữa bảo dưỡng của các nhà máy Nhiệt điện trong và ngoài ngành Dầu khí.
- + Cung cấp vật tư, nguyên vật liệu, thiết bị cho các dự án Nhà máy nhiệt điện và lọc dầu và các nhà máy sản xuất khác trong ngành Dầu khí.
- + Bán buôn, bán lẻ mặt hàng thép dây có tính thanh khoản cao, đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng, giá cả cạnh tranh nhằm đẩy mạnh việc tiêu thụ.
- + Cung cấp một số dịch vụ dựa lợi thế có sẵn nhằm tối đa hóa khả năng sinh lợi như hợp tác xuất khẩu lao động, khai thác cơ sở vật chất hiện có...

### **3. Cơ cấu tổ chức**



#### **4. Định hướng phát triển**

- Xây dựng và phát triển PVMACHINO thành đơn vị vững mạnh, một mắt xích quan trọng trong tổng thể ngành điện Dầu khí, năng động và có năng lực cạnh tranh trong các lĩnh vực hoạt động.
- Nhanh chóng tiếp cận vào hoạt động chung của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam, sớm trở thành đơn vị cung cấp vật tư tiêu hao, thiết bị, phụ tùng thay thế chủ yếu cho các nhà máy nhiệt điện của Tổng Công ty.
- Đối với các lĩnh vực ngành nghề đã thực hiện thì đảm bảo giữ vững uy tín, chất lượng và khả năng cung cấp các dịch vụ nhanh chóng, thuận tiện, giá tốt nhất cho các đơn vị trong và ngoài ngành Dầu khí qua việc hoàn thành các dự án đúng thời hạn, đảm bảo chất lượng.
- Tiếp tục đẩy mạnh tăng thị phần, giữ vững uy tín, chất lượng và khả năng cung cấp vật tư, thiết bị với chất lượng, giá cả cạnh tranh nhất cho các đơn vị trong và ngoài ngành Dầu khí. Trở thành đối tác thương mại của các nhà cung cấp, nhà sản xuất vật tư, thiết bị trong và ngoài nước.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

### **1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí triển khai thực hiện SXKD theo các chỉ tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tháng 4/2014 với những khó khăn vẫn còn tiếp diễn từ năm 2013, bằng sự quyết tâm cao nhất từ Ban Lãnh đạo đến CBCNV của Công ty, vượt qua các trở ngại và lo lắng diễn biến chưa tốt của nền kinh tế, Công ty đã thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2014.
- Tháng 11/2014, thực hiện chủ trương sắp xếp đổi mới của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Công ty chuyển sang là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power), một Tổng Công ty chủ lực về lĩnh vực sản xuất, kinh doanh điện lực của ngành dầu khí. Chuyển sang là đơn vị thành viên của Tổng Công ty PV Power, đã mở ra cho Công ty những định hướng hoạt động mới, tích cực hơn như cung cấp vật tư tiêu hao cho các nhà máy nhiệt điện, thủy điện; tập trung cung cấp vật tư thiết bị cho các dự án, nhà máy của Tổng Công ty PV Power và các đơn vị thành viên, phần đầu năm 2015 cung cấp trong Tổng Công ty PV Power đạt tỷ lệ 30-50% tổng doanh thu, giảm dần cung cấp ra các đơn vị bên ngoài.

- Tổng kết các hoạt động trong năm 2014 của Công ty cụ thể như sau:

| STT | Các chỉ tiêu               | Đơn vị    | Kế hoạch năm 2014 | Thực hiện năm 2014 |             |
|-----|----------------------------|-----------|-------------------|--------------------|-------------|
|     |                            |           |                   | Giá trị            | %so KH      |
| 1   | Tổng Doanh thu             | Tỷ đồng   | 800,00            | 892,62             | 112%        |
|     | <i>Trong đó Công ty Mẹ</i> | <i>Nt</i> | <i>550,00</i>     | <i>532,88</i>      | <i>97%</i>  |
| 2   | Lợi nhuận trước thuế       | Nt        | 10,00             | 12,05              | 121%        |
|     | <i>Trong đó Công ty Mẹ</i> | <i>Nt</i> | <i>8,60</i>       | <i>8,66</i>        | <i>101%</i> |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế         | Nt        | 8,75              | 12,96              | 148%        |
|     | <i>Trong đó Công ty Mẹ</i> | <i>Nt</i> | <i>7,70</i>       | <i>8,66</i>        | <i>112%</i> |
| 4   | Tỷ lệ chi trả cổ tức       | %         | 2%                | 0                  |             |

*(Nguồn Báo cáo tài chính năm 2014 đã kiểm toán của Công ty)*

- Tổng doanh thu cả năm đạt 892,62 tỷ đồng vượt 12% so với kế hoạch được giao. Công ty đã tích cực triển khai thực hiện, tìm kiếm các dự án, bám sát, tiếp cận các chủ đầu tư, tổng thầu, các đơn vị trong và ngoài ngành để khai thác các nguồn việc như cung cấp thép tấm cho Công ty CP Kết cấu kim loại và lắp máy Dầu khí (PVC MS), cung cấp thiết bị thí nghiệm cho trường Đại học Dầu khí Việt Nam, cung cấp lắp đặt thiết bị cho dự án trạm tiếp liệu sân bay Tân Sơn Nhất...

Hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng như sắt, thép vẫn được Công ty duy trì ổn định và chiếm tỷ trọng chủ yếu trong cơ cấu tổng doanh thu (89%), các phương án kinh doanh có tỷ suất lợi nhuận thấp nhưng Công ty thực hiện nhằm mục đích duy trì khách hàng cho các năm tiếp theo.

- Chỉ tiêu lợi nhuận: Lợi nhuận thực hiện là 12,05 tỷ đồng vượt 21% so kế hoạch được giao, lợi nhuận sau thuế cao hơn lợi nhuận trước thuế vì được hoàn lại khoản thuế thu nhập (1,3 tỷ đồng) do đã giải thể Công ty TNHH MTV Máy – Thiết bị Dầu khí Việt Nam (đơn vị lỗ trích dự phòng từ năm 2011).
- Cổ tức năm 2014: lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty còn lại là 6,7 tỷ đồng, không đủ để chi trả cổ tức 2%, Công ty đã trình Đại hội đồng cổ đông và được chấp thuận không chia cổ tức năm 2014, lợi nhuận trên sẽ được chuyển sang năm 2015.

## 2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách, lý lịch trích ngang Ban điều hành tính đến 31/12/2014.

+ **Giám đốc: Nguyễn Đình Trung**

|                     |                                      |
|---------------------|--------------------------------------|
| Họ và tên           | Nguyễn Đình Trung                    |
| Chức vụ             | Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc Công ty   |
| Giới tính           | Nam                                  |
| Năm sinh            | 03 tháng 01 năm 1976                 |
| Nơi sinh            | Thanh Hoá                            |
| Trình độ văn hoá    | 12/12                                |
| Trình độ chuyên môn | Thạc sỹ Quản lý HCNN, Kỹ sư Xây dựng |

+ **Các Phó Giám đốc:**

**Phó Giám đốc Nguyễn Hữu Thành:**

|                     |                                                         |
|---------------------|---------------------------------------------------------|
| Họ và tên           | Nguyễn Hữu Thành                                        |
| Chức vụ:            | Phó Giám đốc                                            |
| Giới tính           | Nam                                                     |
| Năm sinh            | 30 tháng 8 năm 1955                                     |
| Nơi sinh            | Hà Nội                                                  |
| Trình độ văn hoá    | 10/10                                                   |
| Trình độ chuyên môn | Đại học Bách khoa Minxcow (Liên Xô), ngành Ô tô máy kéo |

**Phó Giám đốc Bùi Hữu Lạc**

|                     |                       |
|---------------------|-----------------------|
| Họ và tên           | Bùi Hữu Lạc           |
| Chức vụ             | Phó Giám đốc          |
| Giới tính           | Nam                   |
| Năm sinh            | 28 tháng 10 năm 1960  |
| Nơi sinh            | Hà Nội                |
| Trình độ văn hoá    | 12/12                 |
| Trình độ chuyên môn | Kỹ sư cơ khí động lực |

**Phó Giám đốc Lê Ngọc Dũng**

|           |                     |
|-----------|---------------------|
| Họ và tên | Lê Ngọc Dũng        |
| Chức vụ   | Phó Giám đốc        |
| Giới tính | Nam                 |
| Năm sinh  | 10 tháng 5 năm 1980 |

|                     |                 |
|---------------------|-----------------|
| Nơi sinh            | Thanh Hoá       |
| Trình độ văn hoá    | 12/12           |
| Trình độ chuyên môn | Thạc sỹ Kinh tế |

**Phó Giám đốc Phan Trung Nghĩa**

|                     |                                         |
|---------------------|-----------------------------------------|
| Họ và tên           | Phan Trung Nghĩa                        |
| Chức vụ             | Phó Giám đốc                            |
| Giới tính           | Nam                                     |
| Năm sinh            | 06 tháng 01 năm 1970                    |
| Nơi sinh            | Thái Bình                               |
| Trình độ văn hoá    | 12/12                                   |
| Trình độ chuyên môn | Cử nhân kinh tế (Tài chính - Ngân hàng) |

**Phó Giám đốc Nguyễn Văn Tới**

|                     |                      |
|---------------------|----------------------|
| Họ và tên           | Nguyễn Văn Tới       |
| Chức vụ             | Phó Giám đốc         |
| Giới tính           | Nam                  |
| Năm sinh            | 20 tháng 10 năm 1963 |
| Nơi sinh            | Thanh Hóa            |
| Trình độ văn hoá    | 12/12                |
| Trình độ chuyên môn | Tiến sỹ kinh tế      |

**Phó Giám đốc Trương Văn Thục**

|                     |                                    |
|---------------------|------------------------------------|
| Họ và tên           | Trương Văn Thục                    |
| Chức vụ             | Phó Giám đốc                       |
| Giới tính           | Nam                                |
| Năm sinh            | 29 tháng 3 năm 1976                |
| Nơi sinh            | Hải Dương                          |
| Trình độ văn hoá    | 12/12                              |
| Trình độ chuyên môn | Kỹ sư Điện khí hóa – Cung cấp điện |

**Kế toán trưởng Hoàng Minh Đức**

|           |                |
|-----------|----------------|
| Họ và tên | Hoàng Minh Đức |
| Chức vụ   | Kế toán trưởng |
| Giới tính | Nam            |
| Năm sinh  | 06/10/1979     |



|                     |                                           |
|---------------------|-------------------------------------------|
| Nơi sinh            | Xã Phú Hộ - Thị xã Phú Thọ - Tỉnh Phú Thọ |
| Trình độ văn hoá    | 12/12                                     |
| Trình độ chuyên môn | Thạc sỹ kinh tế                           |

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do Công ty phát hành của Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng:

| TT | Tên cổ đông       | Đến thời điểm 31/12/2014 |           |
|----|-------------------|--------------------------|-----------|
|    |                   | Số lượng CP              | Tỷ lệ/VĐL |
| 1  | Nguyễn Đình Trung | -                        | -         |
| 2  | Nguyễn Hữu Thành  | 6.305                    | 0,02%     |
| 3  | Bùi Hữu Lạc       | -                        | -         |
| 4  | Lê Ngọc Dũng      | -                        | -         |
| 5  | Nguyễn Văn Tới    | -                        | -         |
| 6  | Phan Trung Nghĩa  | -                        | -         |
| 7  | Trương Văn Thục   | -                        | -         |
| 8  | Hoàng Minh Đức    | -                        | -         |

- Những thay đổi trong Ban điều hành:

+ Ngày 21/8/2014, ông Trần Quốc Bình thôi giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty.

+ Ngày 31/12/2014, ông Nguyễn Văn Tới thôi giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty.

+ Ngày 22/10/2014, ông Trương Văn Thục được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty.

- Số lượng cán bộ, nhân viên.

+ Tổng số lao động đến 31/12/2014 là: 142 người.

+ Đảm bảo thực hiện việc ký hợp đồng lao động, trích nộp BHXH-YT-TN và các quyền lợi khác của người lao động theo đúng các quy định của pháp luật;

+ Thực hiện đúng các chế độ nâng lương, trả lương, đóng BHXH-YT-TN theo quy định. Mức lương cho người lao động phù hợp với kết quả SXKD và mặt bằng chung. Thu nhập bình quân trong năm 2014 là 7,9 triệu đồng/người/tháng.

+ Công ty quan tâm tới việc đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn cho CBCNV phục vụ công tác. Trong năm 2014, Công ty đã tổ chức 16 lượt đào tạo nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho CBCNV.

### 3. Tình hình đầu tư, khai thác cơ sở vật chất sẵn có và đầu tư dự án.

#### ❖ Công tác đầu tư, khai thác cơ sở vật chất sẵn có

- Khu đất Đông Anh, Hà Nội: Công ty đã ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty CP Đầu tư Tài chính Thành Việt triển khai dự án khu nhà ở tại đây phù hợp với quy hoạch chung và đang tiếp tục triển khai các công việc.
- Khu đất tại Số 8, Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội: Hiện nay đã hết hạn thuê, Công ty đã và đang thực hiện các công việc liên quan để tiếp tục ký hợp đồng thuê tại đây. Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục quản lý và khai thác tài sản, cơ sở vật chất sẵn có tại đây.
- Đang xúc tiến hợp tác đầu tư, cải tạo tòa nhà 1-3-5, 7 Đinh Tiên Hoàng, Hoàn Kiếm, Hà Nội và tiếp tục quản lý khai thác tài sản, cơ sở vật chất tại đây.
- Trung tâm Thương mại và Dịch vụ Móng Cái thời gian qua quản lý và khai thác còn nhiều bất cập, không hiệu quả, Trung tâm ngày một xuống cấp. Do vậy, Công ty đã tiến hành thẩm định, xác định giá trị tài sản và đã ký hợp đồng ủy quyền bán đấu giá công khai tài sản nhằm thu hồi vốn để bổ sung nguồn vốn phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty.

#### ❖ Đầu tư tài chính: Kết quả hoạt động của các Công ty con

Đơn vị: Tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu                     | Cty TNHH MTV MTB DK Sài Gòn | Cty CP MTB DK Đà Nẵng | Cty CP Sơn DK VN |
|-----|------------------------------|-----------------------------|-----------------------|------------------|
| 1   | Vốn chủ sở hữu               |                             |                       |                  |
|     | - Trong đó: Vốn điều lệ:     | 30                          | 41                    | 36               |
|     | - Tỷ lệ tham gia của Công ty | 100%                        | 51%                   | 51%              |
| 2   | Doanh thu                    | 97,76                       | 183,10                | 96,02            |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế         | -4,28                       | 0,21                  | 2,16             |
| 5   | Lợi nhuận sau thuế           | -4,28                       | 0,16                  | 1,81             |

(Chuyển nhượng toàn bộ phần vốn của Công ty tại Công ty cổ phần Sơn Dầu khí từ tháng 10/2014)

#### 4. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: Tỷ đồng

| Chỉ tiêu                          | Năm 2013   |          | Năm 2014   |          | % tăng giảm |          |
|-----------------------------------|------------|----------|------------|----------|-------------|----------|
|                                   | Công ty mẹ | Hợp nhất | Công ty mẹ | Hợp nhất | Công ty mẹ  | Hợp nhất |
| Tổng giá trị tài sản              | 775.69     | 924.92   | 672.24     | 729.18   | -13%        | -21%     |
| Doanh thu thuần                   | 389.47     | 746.21   | 480.76     | 834.63   | 23%         | 12%      |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | 9.40       | 3.51     | 7.69       | 9.64     | -18%        | 175%     |
| Lợi nhuận khác                    | -0.34      | -0.05    | 0.97       | 2.39     | 383%        | 4673%    |
| Lợi nhuận trước thuế              | 9.06       | 3.45     | 8.66       | 12.05    | -4%         | 249%     |
| Lợi nhuận sau thuế                | 9.06       | 3.05     | 8.66       | 12.96    | -4%         | 324%     |

(Nguồn: BCTC năm 2013, 2014 đã được kiểm toán).

##### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu                              | Năm 2013   |          | Năm 2014   |          | Ghi chú |
|-------------------------------------------|------------|----------|------------|----------|---------|
|                                           | Công ty mẹ | Hợp nhất | Công ty mẹ | Hợp nhất |         |
| <b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b> |            |          |            |          |         |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn:                |            |          |            |          |         |
| TSLĐ/Nợ ngắn hạn                          | 1.465      | 1.437    | 1.939      | 1.921    |         |
| Hệ số thanh toán nhanh:                   |            |          |            |          |         |
| TSLĐ - Hàng tồn kho                       | 1.389      | 1.261    | 1.825      | 1.759    | -       |
| Nợ ngắn hạn                               |            |          |            |          |         |
| <b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>          |            |          |            |          |         |
| Hệ số Nợ/Tổng tài sản                     | 0.455      | 0.518    | 0.359      | 0.410    | □       |
| Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                   | 0.870      | 1.200    | 0.574      | 0.695    | □       |
| <b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>  |            |          |            |          |         |
| Vòng quay hàng tồn kho:                   |            |          |            | □        | □       |
| Giá vốn hàng bán                          | 14.334     | 7.664    | 17.596     | 12.572   | -       |
| Hàng tồn kho bình quân                    |            |          |            |          |         |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản              | 0.502      | 0.807    | 0.715      | 1.145    | □       |
| <b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>   |            |          |            |          |         |

| Các chỉ tiêu                                            | Năm 2013   |          | Năm 2014   |          | Ghi chú                  |
|---------------------------------------------------------|------------|----------|------------|----------|--------------------------|
|                                                         | Công ty mẹ | Hợp nhất | Công ty mẹ | Hợp nhất |                          |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần                | 0.023      | 0.004    | 0.018      | 0.016    | <input type="checkbox"/> |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu                 | 0.022      | 0.008    | 0.021      | 0.032    | <input type="checkbox"/> |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản                   | 0.012      | 0.003    | 0.013      | 0.018    | <input type="checkbox"/> |
| Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | 0.024      | 0.005    | 0.016      | 0.012    | <input type="checkbox"/> |

(Nguồn: BCTC năm 2013, 2014 đã được kiểm toán).

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

### a) Cổ phần:

- Loại chứng khoán: Phổ thông
- Mệnh giá: 10.000đ/CP
- Tổng số cổ phần: 38.638.600 CP
- Tổng giá trị đăng ký giao dịch (theo mệnh giá): 386.386.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: Chưa có
- Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng: 38.638.600 CP
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo Điều lệ công ty: 0 CP

### b) Cơ cấu cổ đông:

Tình hình cơ cấu cổ đông của Công ty cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí được tổng hợp theo danh sách cổ đông tại ngày 31/12/2014 như sau:

| Danh mục                                                  | Số lượng cổ đông | Số lượng cổ phần  | Tỷ lệ (%)     |
|-----------------------------------------------------------|------------------|-------------------|---------------|
| <b>1. Cổ đông lớn (sở hữu &gt;5% tổng số CP)</b>          | <b>1</b>         | <b>19.931.430</b> | <b>51,58%</b> |
| - Công ty TNHH MTV-Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam | 1                | 19.931.430        | 51,58%        |
| <b>2. Thành phần cổ đông</b>                              |                  | <b>38.638.600</b> | <b>100%</b>   |
| - Tổ chức trong nước                                      | 11               | 27.009.224        | 69,90%        |
| - Cá nhân trong nước                                      | 306              | 11.629.376        | 30,10%        |

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có
- e) Các chứng khoán khác: Không có.

### **III. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**

##### **❖ Về công tác sản xuất kinh doanh.**

Công ty đã thực hiện vượt các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD được Đại hội đồng cổ đông thông qua tháng 4/2014, trong đó Tổng doanh thu vượt 12%, đạt 892,62 tỷ đồng/800 tỷ đồng kế hoạch; lợi nhuận trước thuế vượt 21%, đạt 12,05 tỷ đồng/10 tỷ đồng kế hoạch.

##### **❖ Về công tác tái cấu trúc, sắp xếp đổi mới và tổ chức, bộ máy**

- Công ty đã xây dựng đề án tái cấu trúc và quyết liệt triển khai theo chủ trương của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam, kết quả đạt được tính đến thời điểm hiện tại Công ty chỉ còn nắm giữ vốn trên 51% tại 02 đơn vị thành viên, còn lại các khoản đầu tư tài chính linh hoạt. Công ty đang tiếp tục thực hiện tái cơ cấu các đơn vị còn lại, thoái vốn các khoản đầu tư tài chính trên cơ sở đảm bảo hiệu quả dòng tiền.
- Thường xuyên rà soát tổ chức, lao động, không ngừng nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của CBCNV; cập nhật sửa đổi các quy chế, quy định nội bộ đảm bảo phù hợp với thực tế quản trị và hoạt động của Công ty.
- Đã thực hiện rà soát/hoàn thiện/xây dựng hệ thống các quy chế, quy định, chức năng nhiệm vụ, cơ cấu định biên lao động; củng cố, kiện toàn về tổ chức và hoạt động, nâng cao hiệu quả hoạt động đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong sản xuất kinh doanh.

##### **❖ Về công tác đầu tư dự án và khai thác cơ sở vật chất sẵn có.**

- Hợp tác triển khai dự án tại khu đất tại Đông Anh, Hà Nội theo quy hoạch của thành phố Hà Nội và xây dựng phương án để hợp tác đầu tư xây dựng dự án tại khu đất phía trong tại số 8 Tràng Thi, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
- Hợp tác đầu tư, cải tạo, khai thác cơ sở vật chất sẵn có tại tòa nhà 1-3-5, 7 Đinh Tiên Hoàng, Hà Nội;
- Bán đấu giá công khai Trung tâm thương mại và dịch vụ Móng Cái theo quy định nhằm thu hồi vốn để bổ sung nguồn vốn phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty.

## **2. Công tác quản trị và Giám sát hoạt động của Ban Giám đốc**

Hội đồng quản trị PVMACHINO gồm 05 thành viên, trong đó 01 thành viên kiêm Giám đốc Công ty, do vậy, việc tổ chức triển khai nhiệm vụ của Giám đốc/Ban điều hành theo đúng chủ trương, định hướng của HĐQT/ĐHĐCĐ, triển khai thực hiện nhanh chóng, kịp thời đảm bảo theo đúng luật định.

- Bộ máy tổ chức của Công ty gọn nhẹ, ổn định; hệ thống quy chế nội bộ Công ty về cơ bản đã được ban hành đầy đủ; để đảm bảo tính minh bạch, quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty, Công ty đã ban hành Quy chế quản trị và Quy trình công bố thông tin của PVMACHINO. Đến nay, Công ty đã ban hành tổng số 23 quy chế, quy định nội bộ Công ty để quản lý, điều hành Công ty.
- Hội đồng quản trị thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban của Ban điều hành để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty, qua đó có chính sách phù hợp, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho Giám đốc/Ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu theo yêu cầu của HĐQT/ĐHĐCĐ.

## **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

- Tiếp tục thực hiện tái cấu trúc theo chủ trương tái cơ cấu của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam không có Công ty cấp 3, khi đó PVMACHINO sẽ không còn Công ty con và tập trung nguồn lực vào lĩnh vực SXKD cốt lõi của Công ty; hoàn thiện mô hình tổ chức hoạt động, kiện toàn bộ máy tổ chức bộ theo hướng tinh gọn, linh hoạt phù hợp với điều kiện thực tế, chức năng, ngành nghề kinh doanh của PVMACHINO; đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả, minh bạch; thường xuyên cập nhật, hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành, đảm bảo theo đúng luật định.
- Chú trọng công tác phát triển nguồn nhân lực, có chính sách thu hút đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực đáp ứng yêu cầu công việc; ứng dụng phần mềm tiên tiến vào trong lĩnh vực quản lý, điều hành Công ty nhằm nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.
- Nhanh chóng tiếp cận các dự án, nhà máy sản xuất điện của Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam, sớm tham gia vào chuỗi cung ứng vật tư, thiết bị, phụ tùng trong Tổng công ty, nâng dần tỷ trọng doanh thu từ lĩnh vực cung cấp vật tư, thiết bị từ 30% đến 60%-70% tổng doanh thu; xây dựng, phát triển PVMACHINO thành đơn vị vững mạnh, phấn đấu trở thành đơn vị chủ lực cung cấp vật tư, thiết bị, phụ tùng tiêu hao cho Tổng công

ty/Tập đoàn Dầu khí; duy trì, ổn định kinh doanh những mặt hàng truyền thống, nâng cao năng lực cạnh tranh trong và ngoài ngành.

- Nghiên cứu, tham gia cung cấp dịch vụ xuất nhập khẩu than và xử lý xỉ, thải của các nhà máy điện trong Tổng công ty; trở thành đại diện/nhà phân phối cho một số hãng sản xuất/cung cấp vật tư, thiết bị trong và ngoài ngành, có uy tín trên thị trường khu vực và thế giới.
- Đẩy mạnh hợp tác đầu tư, tích cực triển khai các dự án tại khu đất số 8 Tràng Thi, khu đất Đông Anh và tòa nhà 1-3-5,7 Đinh Tiên Hoàng, Hà Nội; tăng cường rà soát, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác cơ sở vật chất hiện có của Công ty.
- Lành mạnh hóa tài chính: tăng cường công tác quản lý tài chính, quản trị rủi ro, tập trung giải quyết, xử lý dứt điểm công nợ tồn đọng, kéo dài, đặc biệt là các khoản công nợ từ doanh nghiệp nhà nước chuyển sang.
- Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát toàn bộ hệ thống Công ty, đặc biệt là Người đại diện phần vốn tại các đơn vị trên cơ sở xây dựng kế hoạch, biện pháp triển khai thực hiện theo từng tháng/quý/năm và nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ/HĐQT Công ty thông qua.
- Sớm niêm yết cổ phiếu PVMACHINO trên Sở giao dịch chứng khoán. Duy trì, đảm bảo sự minh bạch trong mọi hoạt động của Công ty; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông.
- Xây dựng và phát huy truyền thống văn hóa “Đoàn kết, năng động, sáng tạo và chuyên nghiệp”, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong nội bộ Công ty đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được giao/ĐHĐCĐ thông qua và sự phát triển bền vững của Công ty.

#### **IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

##### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

###### **❖ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.**

- Về triển khai lĩnh vực cung cấp vật tư, thiết bị cho các dự án.
  - + Trong ngành: Công ty tham gia đấu thầu và trúng thầu các dự án như P3&P4, P5&P6; Dự án phân phối khí thấp áp cho khu công nghiệp Tiên Hải – Thái Bình, một số đơn hàng vật tư thay thế của NM lọc hóa dầu Bình Sơn, Đạm Phú Mỹ ...
  - + Ngoài ngành: Công ty tham gia đấu thầu và trúng thầu các dự án về y tế, giao thông ... Đồng thời, đang đẩy mạnh tiếp cận các dự án như Hà Nội – Hải Phòng, Cục tin học, gói thầu xe của Bộ Y tế để đấu thầu năm 2015.

- Về kinh doanh thương mại.

Công ty duy trì lĩnh vực kinh doanh sắt thép, kim loại màu góp phần tăng doanh số chung toàn Công ty. Tuy nhiên, kinh doanh nhập khẩu sắt thép, kim loại màu có đặc thù là phải sử dụng nguồn vốn vay bằng ngoại tệ với tỉ trọng cao nên chịu ảnh hưởng rất lớn từ các chính sách tài chính như chênh lệch tỉ giá, lãi vay và sự biến động về giá dẫn đến hiệu quả hoạt động SXKD thấp.

❖ Công tác tài chính và thu hồi công nợ.

- Công tác thu hồi công nợ luôn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu của Công ty trong những năm gần đây. Từ năm 2012 Công ty đã thành lập các Ban, Tổ thu hồi công nợ và đã áp dụng nhiều phương pháp đa dạng thu hồi như kiện ra tòa, thuê tổ chức đòi nợ chuyên nghiệp, và nhiều hình thức thu nợ phù hợp theo từng khách hàng, từng khoản nợ...tuy nhiên do tình hình kinh tế khó khăn chung nên kết quả thu hồi được thấp.
- Năm 2014 kết quả thu hồi được là 79 tỷ đồng tương ứng với 20% giá trị công nợ khó đòi. Nguyên nhân số công nợ thu được không hoàn thành kế hoạch là do: công tác quyết toán các dự án đã thi công hoàn thành chậm, các vụ án theo kiện ngân hàng kéo dài do trình tự tố tụng phức tạp, các khoản nợ lâu năm khó thu hồi vì khách hàng không có khả năng thanh toán, các khoản nợ dự kiến thu bằng tài sản, dự án để đối trừ công nợ vẫn đang trong quá trình đàm phán và hoàn tất các thủ tục pháp lý.

❖ Công tác đầu tư và khai thác cơ sở vật chất sẵn có.

- Khu đất tại Đông Anh, Hà Nội: Công ty và đối tác đang tích cực làm việc với cơ quan chức năng thành phố Hà Nội thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng và xin phê duyệt dự án đầu tư, đồng thời trong quá trình chờ triển khai dự án, Công ty ký hợp đồng cho thuê nhà xưởng ngắn hạn để tối đa hóa hiệu quả khai thác về thời gian và dòng tiền thu hồi.
- Khu đất tại số 8 Tràng Thi, Hà Nội: Công ty đang làm việc với cơ quan chức năng thành phố Hà Nội để ký hợp đồng và tìm đối tác đủ năng lực để hợp tác đầu tư tại khu đất phía trong.
- Trung tâm Thương mại và Dịch vụ Móng Cái: Công ty đưa vào khai thác, cho thuê tuy nhiên thực tế không hiệu quả do đặc thù điều kiện kinh tế của thành phố Móng Cái đóng biên mấy năm gần đây Công ty đã thực hiện bán đấu giá công trình.
- Nhà 1-3-5 và 7 Đinh Tiên Hoàng: Công ty đã có phương án làm việc với các đối tác trong liên doanh để gia hạn hợp tác khi hết hạn và đầu tư cải tạo



hai tòa nhà theo hướng hiện đại khai thác tối đa lợi thế vị trí trung tâm thủ đô nhằm đem lại lợi nhuận cao hơn.

❖ Công tác an sinh xã hội và hoạt động của các tổ chức đoàn thể.

- Công tác an sinh xã hội: quan tâm, hỗ trợ các hoàn cảnh khó khăn như việc ủng hộ một số gia đình neo đơn, đóng góp xây dựng nhà cho các cựu thanh niên xung phong tỉnh Thái Bình, tặng quà cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong chương trình “Cùng em đến trường” tại các trường tiểu học huyện Phú Bình, Thái Nguyên, ủng hộ các chương trình từ thiện của Hiệp, Hội nơi doanh nghiệp trú đóng.
- Chăm lo xây dựng phong trào văn hoá, văn nghệ, thể thao và quan tâm xây dựng văn hoá doanh nghiệp như: đội bóng đá tham gia các Hội diễn, hội thao của Tổng Công ty và Tập đoàn; thành lập đội văn nghệ tham gia biểu diễn chào mừng các sự kiện của Công ty, của Tổng Công ty. Công đoàn phối hợp với Đoàn Thanh niên tổ chức giao lưu bóng đá, tennis, cầu lông với các đơn vị trong và ngoài ngành dầu khí; tổ chức thăm quan, dã ngoại, tặng quà cho nữ CBCNV chào mừng ngày 8/3, 20/10; tặng quà cho con em CBCNV nhân dịp 1/6, Tết Trung thu, khen thưởng con em CBCNV đạt thành tích trong học tập năm học 2013 – 2014.

## 2. Tình hình tài chính

### a) Tình hình tài sản:

Tại thời điểm 31/12/2014, tổng tài sản của PVMACHINIO là 729 tỷ đồng, giảm 195 tỷ đồng (tương đương 21%) so với thời điểm cuối năm 2013 nguyên nhân chủ yếu là do thanh lý Công ty con – Công ty CP Sơn Dầu khí. Còn lại quy mô tài sản trong năm ít biến động, cơ cấu tài sản cơ bản không thay đổi.

### b) Tình hình nợ phải trả:

- Năm 2014, doanh thu của Công ty tăng 11% so với năm 2013 tương ứng với 85,2 tỷ đồng, PVM có các khoản vay nợ (ngắn, dài hạn) từ các ngân hàng, tổ chức tài chính do vậy có phát sinh chi phí lãi vay trong năm 2014. Các khoản nợ phải trả cuối năm giảm hơn 180 tỷ đồng so với đầu năm chủ yếu do thanh lý Công ty con – Công ty cổ phần Sơn Dầu khí, trả nợ thuế và tiền cổ phần hóa gần 20 tỷ đồng, trả các khoản vay và giao hàng hợp đồng bán hàng đến hạn gần 20 tỷ đồng, thực hiện chi trả cổ tức các năm 2012, 2011, 2010 là 42 tỷ đồng. PVM không có rủi ro thanh toán tại thời điểm cuối năm 2014.

- Các giao dịch sử dụng ngoại tệ trong năm 2014 của Công ty có giá trị không lớn, do vậy chênh lệch tỷ giá hối đoái không gây ảnh hưởng đáng kể đến kết quả hoạt động kinh doanh trong năm của Công ty.

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Rà soát kiện toàn lại bộ máy tổ chức; bổ nhiệm, điều động các vị trí cán bộ quản lý phù hợp; bổ sung Người đại diện phần vốn của Công ty tại các đơn vị nhằm tăng hiệu quả quản lý và bước đầu đã mang lại những kết quả nhất định.
- Sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định quản lý cho phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của Công ty và các đơn vị thành viên.
- Đảm bảo thu nhập, việc làm, chế độ cho người lao động Công ty mặc dù điều kiện kinh doanh gặp nhiều khó khăn.
- Triển khai tích cực công tác tái cấu trúc theo phương án Tổng Công ty PV Power phê duyệt.

### 4. Kế hoạch năm 2015

Căn cứ tình hình thực hiện năm 2014 và các dự báo, đánh giá nền kinh tế chung, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD năm 2015 như sau:

| STT | Các chỉ tiêu         | Đơn vị  | Giá trị |
|-----|----------------------|---------|---------|
| 1   | Tổng doanh thu       | Tỷ đồng | 600,00  |
| 2   | Tổng chi phí         | Tỷ đồng | 585,00  |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế | Nt      | 15,00   |
| 4   | Lợi nhuận sau thuế   | Nt      | 13,24   |
| 5   | Nộp ngân sách        | Tỷ đồng | 20,00   |
| 6   | Đầu tư MSTTB         | Nt      | 1,27    |
| 7   | Lao động bình quân   | Người   | 100     |
| 8   | Tỷ lệ chi trả cổ tức | %       | -       |

Một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Ổn định tổ chức; hoàn thiện các quy chế, quy định quản lý nội bộ, kiện toàn bộ máy và sắp xếp lại tổ chức bộ máy theo phương án tinh gọn phù hợp với điều kiện thực tế, ngành nghề kinh doanh nhằm tạo khung pháp lý cho việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục thực hiện các hợp đồng chuyển tiếp đã ký đảm bảo hiệu quả, chất lượng, tiến độ thực hiện, đáp ứng nội dung yêu cầu của hợp đồng, chủ đầu tư.
- Cung ứng vật tư, thiết bị, phụ tùng thay thế và công tác sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ/đột xuất của các nhà máy – dự án thủy điện, nhiệt điện. Nâng tỷ trọng doanh thu từ lĩnh vực cung cấp vật tư, thiết bị trong Tổng công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam từ 20%-30% tổng doanh thu, tỷ trọng máy-thiết bị chiếm từ 60%-70% cơ cấu mặt hàng kinh doanh.
- Tìm kiếm, tham gia đấu thầu cung cấp vật tư, thiết bị cho các dự án, gói thầu trong ngành và ngoài ngành như y tế, giáo dục và giao thông....
- Thực hiện công tác tái cơ cấu trong năm 2015 gồm:

+ Thực hiện theo Nghị quyết của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam, xử lý không còn Công ty cấp 3; thoái vốn tối đa các khoản đầu tư tài chính, Công ty liên kết để thu hồi vốn đầu tư; Xây dựng phương án giải thể Chi nhánh tại thành phố Móng Cái; Giải thể Công ty TNHH MTV Máy-Thiết bị Dầu khí Sài Gòn, chuyển đổi thành Chi nhánh; Nghiên cứu đề xuất phương án thoái vốn tại Công ty CP Máy-Thiết bị Dầu khí Đà Nẵng.

+ Thực hiện tái cơ cấu lại bộ máy hoạt động, tổ chức nhằm tinh giảm biên chế, tiết kiệm chi phí cho Công ty.

- Tập trung xử lý, thu hồi công nợ. Xây dựng phương án nghiệm thu, thanh quyết toán dứt điểm các gói thầu, công trình đã hoàn thành. Xây dựng đề án theo định hướng lĩnh vực SXKD chính, xác định lại ngành nghề kinh doanh chính đảm bảo có sức cạnh tranh và phù hợp với ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty để đảm bảo mục tiêu có nguồn thu ổn định, lưu ý đến 02 lĩnh vực: Xử lý xỉ, thải cho các nhà máy nhiệt điện than và cung cấp vật tư tiêu hao thường xuyên cho các nhà máy điện của Tổng Công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Công ty giao.

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có**

## **V. QUẢN TRỊ CÔNG TY**

### **1. Hội đồng quản trị**

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị đến thời điểm 31/12/2014

- Hội đồng quản trị có 5 thành viên:

| STT | Họ và tên     | Chức vụ       | Ghi chú |
|-----|---------------|---------------|---------|
| 1   | Phạm Văn Hiệp | Chủ tịch HĐQT |         |

|   |                   |                   |                            |
|---|-------------------|-------------------|----------------------------|
| 2 | Trần Minh Tuấn    | Phó Chủ tịch HĐQT |                            |
| 3 | Nguyễn Đình Trung | Ủy viên HĐQT      |                            |
| 4 | Nguyễn Minh Tuấn  | Ủy viên HĐQT      |                            |
| 5 | Hoàng Hải Anh     | Ủy viên HĐQT      | Miễn nhiệm ngày 31/12/2014 |
|   | Nguyễn Đình Thi   | Ủy viên HĐQT      | Bổ nhiệm ngày 31/12/2014   |

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị Công ty:

| STT | Tên cổ đông       | Đến thời điểm 31/12/2014 |           |
|-----|-------------------|--------------------------|-----------|
|     |                   | Số lượng CP              | Tỷ lệ/VĐL |
| 1   | Phạm Văn Hiệp     | -                        | -         |
| 2   | Trần Minh Tuấn    | -                        | -         |
| 3   | Nguyễn Đình Trung | -                        | -         |
| 4   | Nguyễn Minh Tuấn  | 600                      | 0,0016%   |
| 5   | Hoàng Hải Anh     | -                        | -         |
|     | Nguyễn Đình Thi   | -                        | -         |

- b) Các Tiểu ban thuộc HĐQT: Không có. HĐQT sử dụng bộ máy sẵn có là các Phòng ban Công ty để thực hiện công tác quản lý.
- c) Hoạt động của Hội đồng quản trị
- Năm 2014, Hội đồng quản trị hoạt động đúng chức trách, nhiệm vụ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế để thực hiện các công việc mà Đại hội đồng cổ đông giao cho trên tinh thần trách nhiệm, trung thực và dân chủ.
  - Trong năm qua, Hội đồng quản trị đã thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình, đôn đốc chỉ đạo Ban điều hành, Người đại diện phần vốn tại các đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao; thường xuyên tham dự các cuộc họp giao ban của Ban điều hành và các cuộc họp quan trọng liên quan đến thẩm quyền của Hội đồng quản trị/Đại hội đồng cổ đông; Hội đồng quản trị đã ban hành tổng số 38 Nghị quyết, Quyết định để triển khai, thi hành nhiệm vụ và một số Chỉ thị, văn bản để đôn đốc, chỉ đạo Ban điều hành, Người đại diện phần vốn tại các đơn vị...
- d) Hoạt động của các Tiểu ban trong HĐQT: Không có

e) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty.

| STT | Họ và tên        | Chức vụ                   | Ngày cấp chứng chỉ |
|-----|------------------|---------------------------|--------------------|
|     | Nguyễn Minh Tuấn | Ủy viên Hội đồng quản trị | 09/12/2013         |

f) Danh sách các thành viên HĐQT tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm: Không có.

## 2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát.

- Ban Kiểm soát có 3 thành viên:

| STT | Họ và tên        | Chức vụ              | Ghi chú                   |
|-----|------------------|----------------------|---------------------------|
| 1   | Lý Thu Vân       | Trưởng ban kiểm soát |                           |
| 2   | Hà Thị Thanh Hậu | Kiểm soát viên       |                           |
| 3   | Chu Hải Đăng     | Kiểm soát viên       | Bổ nhiệm ngày 24/4/2014   |
|     | Đinh Thị Nhung   | Kiểm soát viên       | Miễn nhiệm ngày 24/4/2014 |

Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên Ban kiểm soát Công ty.

| STT | Họ và tên        | Đến thời điểm 31/12/2014 |           |
|-----|------------------|--------------------------|-----------|
|     |                  | Số lượng CP              | Tỷ lệ/VĐL |
| 1   | Lý Thu Vân       | 24.100                   | 0,06%     |
| 2   | Hà Thị Thanh hậu | -                        | -         |
| 3   | Đinh Thị Nhung   | -                        | -         |
| 4   | Chu Hải Đăng     | -                        | -         |

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát

Các hoạt động thường kỳ của Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

- Giám sát hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, thực hiện nhiệm vụ, tuân thủ pháp luật và các quy chế quy định đã được ban hành
- Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT định kỳ cũng như bất thường, các buổi họp giao ban định kỳ hàng tháng của Ban điều hành.
- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc trong công tác quản lý, kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản, đảm bảo phù hợp với quy trình triển khai thực hiện kế hoạch.
- Kiểm tra, giám sát công tác hạch toán kế toán Công ty đảm bảo tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp.
- Xem xét Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý và cả năm của Công ty và các đơn vị thành viên do Ban điều hành cung cấp. Từ đó, thẩm tra việc hạch toán ghi nhận các khoản doanh thu, phân bổ chi phí, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh, tình hình quản lý công nợ và tình hình trích lập các khoản dự phòng theo quy định.
- Đề xuất Công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm của Công ty.
- Tham gia phối hợp cùng đơn vị kiểm toán về phạm vi, nội dung thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm của Công ty Mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất. Thẩm định Báo cáo tài chính năm trước và sau kiểm toán, đồng thời xem xét các ý kiến của kiểm toán viên độc lập.
- Phối hợp cùng HĐQT, Ban điều hành, các bộ phận trong Công ty thực hiện kiểm tra, giám sát toàn diện các đơn vị phụ thuộc, đơn vị thành viên của Công ty.

Và các nhiệm vụ khác theo quy định tại điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

### **Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát**

- a) Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:
- Đối với Chủ tịch HĐQT, Ủy viên HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát chuyên trách: hưởng lương theo quy chế trả lương và hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
  - Thù lao của Ủy viên HĐQT kiêm nhiệm: 3.000.000đ/người/tháng

- Thù lao của Thành viên BKS kiêm nhiệm: 2.000.000đ/người/tháng
- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có
- c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

## VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bao gồm báo cáo tài chính công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất và được đăng tải trên địa chỉ website: [www.pvmachino.vn](http://www.pvmachino.vn)

Trên đây là Báo cáo thường niên năm 2014 của Công ty Cổ phần Máy – Thiết bị Dầu khí.

Trân trọng./.

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Bùi Hữu Lạc**